

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 05/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Lan Hương
Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Lan, ông Phạm Quốc Trung
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Uyên - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:*
Ông Hoàng Mạnh Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 (và quyết định hoãn phiên tòa) đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quán H**, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn K, xã Th, huyện Ch, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quán Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1953; Có vợ là Nguyễn Thị Th (đã ly hôn); Có con là Nguyễn Quán H, sinh năm 2001.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/4/2002, tại bản án số 16/HSST; TAND huyện Chương Mỹ xử phạt Nguyễn Quán H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2001. Đã chấp hành xong Bản án.

- Ngày 18/4/2003 tại Bản án số 10/HSST. TAND huyện Chương Mỹ xử phạt Nguyễn Quán H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2003. Bị cáo đã chấp hành xong Bản án.

- Ngày 26/12/2005 tại Bản án số 25/HSST. TAND huyện Lương Sơn xử phạt Nguyễn Quán H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2005. Bị cáo đã chấp hành xong phần hình sự và án phí; phần dân sự phải bồi

thường 90.000đ chưa thi hành và người bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án (BL 132, 133).

Tiền án:

- Ngày 04/6/2009 tại Bản án số 57/HSST. TAND huyện Chương Mỹ xử phạt Nguyễn Quán H 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong phần hình sự ngày 03/8/2011 và được miễn phần án phí HSST, án phí DSST; còn phần TNDS.

- Ngày 30/5/2012 tại Bản án số 75/HSST. TAND Thành phố Hòa Bình xử phạt Nguyễn Quán H 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong phần hình sự ngày 22/8/2014 và quyết định khác của Bản án.

- Ngày 25/12/2014 tại Bản án số 148/HSST. TAND huyện Chương Mỹ xử phạt Nguyễn Quán H 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong phần hình sự ngày 13/11/2017 và các quyết định khác của Bản án.

- Ngày 17/7/2018 tại Bản án số 93/HSST. TAND huyện Chương Mỹ xử phạt Nguyễn Quán H 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Ngày 22/8/2018 tại Bản án số 58/HSST. TAND Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt Nguyễn Quán H 30 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2018.

Ngày 05/11/2018 tại Quyết định tổng hợp hình phạt số 74/HSST của Chánh án TAND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 93/HSST ngày 17/7/2018 của TAND huyện Chương Mỹ và Bản án số 58/HSST ngày 22/8/2018 của TAND thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt của 02 Bản án là 60 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt (Ngày 15/12/2022) và các quyết định khác của Bản án.

Trong vụ án này, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/01/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Chị Phạm Tú Gi, sinh năm 1989; anh Dương Xuân Bá, sinh năm 1987 (Chồng chị G); Nơi ở hiện nay: Số nhà 67, Ngõ 67, đường Nguyễn Đình Chiểu, Tổ 12, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện tham gia tố tụng: chị Phạm Tú Gi (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h30 ngày 11/01/2023, Nguyễn Quán H, sinh năm 1983 trú tại thôn K, xã Th, huyện Ch, thành phố Hà Nội là đối tượng nghiện chất ma túy đi bộ một

mình với mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến số nhà 67, đường Nguyễn Đình Chiểu thuộc tổ 12, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, H quan sát thấy cửa nhà chị Phạm Tú Gi, sinh năm 1989 hé mở, quan sát thấy không có ai nên đi vào bên trong nhà. H thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax đang cắm sạc trên bàn làm việc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R Plus để trên kệ tivi và ví da trên bàn làm việc H mở ra thì thấy bên trong có số tiền 630.000 đồng. H lấy các tài sản đã trộm cắp vào túi áo khoác rồi đi ra ngoài theo hướng đường Quốc lộ 6. Sau đó, H mang hai chiếc điện thoại đã trộm cắp đi bán tại một cửa hàng không nhớ tên tại Xuân Mai, Hà Nội được số tiền 3.300.000 đồng, cùng với số tiền mặt 630.000đ, H đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 11/01/2023, chị Phạm Tú Gi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an thành phố Hòa Bình trình báo. Ngày 12/01/2023, Nguyễn Quán H đến Cơ quan CSĐT - Công an Thành phố Hòa Bình xin đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 16/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình, kết luận đối với hai chiếc điện thoại bị mất của gia đình chị G: *01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh đen, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R7 Plus trắng dung lượng 16GB, đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng; 01 ốp điện thoại, chất liệu bằng nhựa màu trắng, dành cho điện thoại Iphone 11 Pro Max, đã qua sử dụng giá 50.000đ; Tổng trị giá tài sản hai chiếc điện thoại là 13.050.000 đồng.*

Cáo trạng số 41/CT-VKSTP ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Quán H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quán H thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của gia đình chị Phạm Tú Gi và có ý kiến khi nào bị cáo chấp hành xong hình phạt sẽ về đi lao động kiếm tiền để bồi thường thiệt hại cho chị G.

Chị G đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) giải quyết theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo H phải bồi thường theo giá trị tài sản đã định giá.

Đại diện VKSND thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án; bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị Tòa án xét xử, có 5 tiền án chưa được xóa án tích, đã tái phạm, nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 13.680.000đ) nên có đủ cơ sở xác định Nguyễn Quán H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 (BLHS); với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*”; đề nghị HĐXX áp dụng điều khoản này và Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 – BLHS xử phạt Nguyễn Quán H từ 36 đến 42 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình đã thông báo truy tìm vật chứng, khi tìm thấy sẽ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 – BLHS, buộc Nguyễn Quán H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Phạm Tú Gi số tiền giá trị hai chiếc điện thoại là 13.050.000đ và 630.000đ tiền mặt; tổng là: 13.680.000 đồng.

Về án phí: bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT - Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên, VKSND Thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, tội danh và hình phạt: tại phiên tòa Nguyễn Quán H đã thừa nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 11/01/2023, quan sát thấy nhà chị Phạm Tú Gi cửa hé mở, không có người ở đó, H đã lén lút đột nhập vào nhà chị Phạm Tú Gi trộm cắp được các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh đen, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng (trị giá 12.000.000 đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R7 Plus trắng dung lượng 16GB, đã qua sử dụng (trị giá 1.000.000 đồng) cùng 01 ốp điện thoại (Giá trị 50.000đ) và số tiền mặt 630.000 đồng để trong ví. Tổng giá trị tài sản là 13.680.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ như: Lời khai của người bị hại, Kết luận định giá; lời khai của người làm chứng (Chủ cửa hàng điện thoại mà gia đình chị G đã mua); biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, nhận dạng vật tương tự cùng các Bản ảnh trích xuất từ camera an ninh nhà chị G; biên bản đầu thú...

Về nhân thân, bị cáo từng có rất nhiều lần phạm tội thuộc nhóm tội chiếm đoạt tài sản, bị Tòa án xét xử; đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện

hành vi phạm tội do cố ý (Trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản là 13.680.000đ) - do vậy Cáo trạng của VKSND Thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Quán H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Tái phạm nguy hiểm) là đúng căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự; không có ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân; liên tục phạm tội, thời gian chấp xong án phạt tù gần đây nhất là ngày: 15/12/2022. Nên cần phải có một mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian như Đại diện VKSND đề nghị là có căn cứ.

Khi lượng hình xét: bị cáo trong vụ án này không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS) theo Điều 52 của BLHS;

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS: thành khẩn khai báo (Điểm s Khoản 1 Điều 51 – BLHS); bị cáo đầu thú, về sức khỏe bị cáo bị bệnh nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn (Khoản 2, Điều 51 – BLHS) nên giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: đề nghị của Đại diện VKSND là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về án phí, quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Quán H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án. Quyền kháng cáo tuyên theo quy định Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm g Khoản 2 Điều 173, Điều 38, BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 – BLHS;

1. *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố Nguyễn Quán H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Nguyễn Quán H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2023.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* áp dụng Khoản 1 Điều 48 – BLHS, Khoản 1 Điều 584, Khoản 1 Điều 585, Khoản 1 Điều 589 – Bộ luật dân sự; buộc Nguyễn Quán H phải bồi thường cho chị Phạm Tú Gi số tiền giá trị hai chiếc điện thoại là 13.050.000đ và 630.000đ tiền mặt; tổng số tiền phải bồi thường là: 13.680.000 đồng.

3. *Về án phí:* căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội; Nguyễn Quán H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 684.000đ án phí về dân sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; người bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã Thanh Bình, Chương Mỹ;
- TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán, Chủ Tọa phiên tòa

Đinh Lan Hương